

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT

Bình Định, ngày tháng năm 2022

V/v sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện Văn bản số 1239/BNN-TCTL ngày 04/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước. Trên cơ sở báo cáo, tổng hợp của Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT với các nội dung cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Phân loại đập, hồ chứa nước**

UBND tỉnh Bình Định ban hành các Quyết định: số 405/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 về việc ban hành danh mục và phân loại đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định; số 2811/QĐ-UBND ngày 05/7/2021; số 3293/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 điều chỉnh, bổ sung danh mục phân loại đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định; số 3832/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 ban hành danh mục đập, hồ chứa thủy điện lớn, vừa, nhỏ trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

Đối với hồ chứa

TT	Loại hồ	Số lượng	Trong đó	
			Có cửa van	Tự do
<b>I</b>	<b>Hồ chứa thủy điện</b>	<b>05</b>	<b>01</b>	<b>04</b>
1	Hồ do Bộ Công Thương quản lý	01	0	01
2	Hồ thuộc tỉnh quản lý	04	01	03
2.1	Hồ lớn	02	01	01
2.2	Hồ vừa	01	0	01
2.3	Hồ nhỏ	01	0	01
<b>II</b>	<b>Hồ chứa thủy lợi</b>	<b>163</b>	<b>32</b>	<b>131</b>
1	Hồ lớn	61	26	35
2	Hồ vừa	37	02	35
3	Hồ nhỏ	65	04	61

### Đối với đập dâng

TT	Loại đập dâng	Số lượng	Trong đó	
			Có cửa van	Tự do
1	Đập cao từ 15 m trở lên	0	0	0
2	Đập cao từ 10 m đến dưới 15 m	02	02	0
3	Đập cao dưới 10 m	276	12	264
	<b>Tổng</b>	<b>278</b>	<b>14</b>	<b>264</b>

### 2. Phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi

UBND tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 64/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 Quy định phân cấp quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 59/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 64/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh. Theo đó, Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi quản lý khai thác 62 hồ chứa (61 hồ chứa lớn, 01 hồ chứa vừa), 31 đập dâng; các địa phương quản lý 101 hồ chứa (36 hồ chứa vừa, 65 hồ chứa nhỏ) và các đập dâng còn lại.

### 3. Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập

Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Bình Định được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2057/QĐ-UBND ngày 28/5/2020; điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 3482/QĐ-UBND ngày 20/8/2021. Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng được UBND tỉnh Bình Định ban hành tại Quyết định số 3121/QĐ-UBND ngày 27/7/2021.

### 4. Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước

Đến nay, tất cả các hồ chứa nước thủy lợi (163 hồ), hồ thủy điện (05 hồ) đã kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định.

### 5. Lập, điều chỉnh, bổ sung quy trình vận hành hồ chứa

- Vận hành liên hồ chứa: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/7/2018 về quy trình vận hành liên hồ chứa lưu vực sông Kôn - Hà Thanh (vận hành các hồ thủy điện Vĩnh Sơn A, Vĩnh Sơn B, Vĩnh Sơn C, Vĩnh Sơn 5, Trà Xom và các hồ thủy lợi Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh, Văn Phong). Kết quả thực hiện quy trình đã mang lại hiệu quả thiết thực về an toàn hồ chứa trong mùa lũ và sử dụng hiệu quả nguồn nước; cắt giảm lũ cho vùng hạ du đồng thời tích đủ nước phục vụ sản xuất. Các hồ thủy điện còn lại đều đã phê duyệt quy trình vận hành.

- Hồ chứa thủy lợi: Đã lập quy trình vận hành 57/163 hồ. Trong 57 hồ đã lập quy trình thì có 38/131 hồ chứa có tràn tự do và 19/32 hồ chứa tràn có cửa

van. Phần lớn các quy trình vận hành có cửa van này được lập ở giai đoạn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và chưa được đánh giá, cập nhật định kỳ sau năm năm đưa vào sử dụng theo quy định.

- Hồ chứa thủy điện: Đã lập quy trình vận hành 04/04 hồ.

## **6. Lập quy trình bảo trì công trình**

- Việc lập quy trình bảo trì công trình các hồ chứa thủy lợi chỉ được thực hiện được ở các hồ chứa được sửa chữa, nâng cấp gần đây. Cụ thể: đã lập được 32/163 hồ (16 hồ chứa dự án WB8, 04 hồ chứa dự án khắc phục khẩn cấp, 02 hồ dự án Phát triển nông thôn tổng hợp miền Trung và 10 hồ chứa ở các dự án khác).

- Các hồ chứa thủy điện đã lập quy trình bảo trì công trình.

## **7. Lập và lưu trữ hồ sơ**

- Kết quả có 61/163 hồ chứa nước thủy lợi có hồ sơ, chủ yếu là các hồ chứa được sửa chữa, nâng cấp trong những năm gần đây được các chủ đầu tư bàn giao hồ sơ cho chủ quản lý và chủ thể khai thác.

- Có 05/05 công trình hồ thủy điện đều có hồ sơ.

## **8. Lắp đặt thiết bị và quan trắc công trình đập, hồ chứa nước**

Các nội dung quan trắc chủ yếu là quan trắc chuyển vị, quan trắc thấm, quan trắc ứng suất trong công trình và nền công trình được yêu cầu theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8215:2009 công trình thủy lợi các quy định chủ yếu về thiết kế bố trí thiết bị quan trắc cụm công trình đầu mối.

- Hiện nay, đối với đập hồ chứa nước thủy lợi đã lắp đặt thiết bị chuyển vị được 02/163 hồ, quan trắc thấm 13/163 hồ, quan trắc ứng suất đập 02/02 công trình (gồm đập dâng Văn Phong, hồ Định Bình, hệ thống quan trắc ứng suất bị hỏng sau 1 năm vận hành).

- Đối với công trình đập của hồ thủy điện đã lắp đặt thiết bị quan trắc cho 04/04 hồ.

## **9. Lắp đặt thiết bị và quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng**

- Các hồ chứa nước thủy lợi: UBND tỉnh Bình Định đã có Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 Ban hành kế hoạch nâng cao năng lực quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định. Quan trắc mưa: có 57/67 hồ chứa đã lắp đặt trạm đo mưa (35 hồ lớn và 32 hồ có cửa van), trong đó có 32 hồ đo mưa tự động và 24 hồ đo mưa thủ công; Quan trắc mực nước hồ: có 75/163 hồ chứa lắp đặt trạm đo mực nước hồ (18 hồ đo mưa tự động và 57 hồ quan trắc bằng cột thủy chí); Tính toán lưu lượng đến 15/67 hồ yêu cầu thực hiện; tính toán lưu lượng xả 15/102 hồ yêu cầu

thực hiện. Số liệu quan trắc của các trạm đo mưa và mực nước tự động được truyền trực tuyến về Văn phòng thường trực về Phòng, chống thiên tai tỉnh để giám sát, phục vụ tham mưu công tác chỉ đạo, điều hành.

- Các hồ chứa nước thủy điện: Hồ thủy điện Vĩnh Sơn (hồ do Bộ Công Thương quản lý) có lắp đặt trạm quan trắc mưa tự động, số liệu được truyền trực tuyến trên Hệ thống quan trắc mưa chuyên dùng Vrain; có lắp đặt trạm quan trắc mực nước tự động; tuy nhiên số liệu quan trắc chỉ được sử dụng nội bộ tại nhà máy thủy điện, chưa chia sẻ trực tuyến cho các cơ quan quản lý; Hồ Trà Xom 1, Vĩnh Sơn 5 chưa lắp đặt trạm quan trắc mưa, mực nước tự động. Các hồ có công cụ hỗ trợ tính toán lưu lượng đến, lưu lượng xả.

### **10. Kiểm tra và báo cáo hiện trạng đập, hồ chứa nước**

- Sở Nông nghiệp và PTNT giao Chi cục Thủy lợi chủ trì, phối hợp với Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi và Phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra các công trình trước, trong và sau mùa mưa bão hàng năm và có báo cáo cho UBND tỉnh, Tổng cục Thủy lợi.

- Hàng năm, Sở Công Thương tổ chức kiểm tra hiện trạng các công trình đập, hồ chứa nước thủy điện, đôn đốc nhắc nhở chủ đầu tư các công trình thủy điện chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước để đảm bảo an toàn công trình.

### **11. Kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước**

- Đến nay, đã có 31/163 hồ thủy lợi kiểm định lần đầu (gồm 16 hồ dự án WB8, hồ Định Bình, Tà Niêng, Núi Một, 04 hồ chứa dự án khắc phục khẩn cấp, 02 hồ dự án Phát triển nông thôn tổng hợp miền Trung, hồ Đồng Đèo 2, hồ Suối Mây, hồ Đập Chùa, hồ An Đôn, hồ Chánh Hùng coi như đã kiểm định lần đầu trong việc thực hiện sửa chữa nâng cấp); chưa thực hiện kiểm định định kỳ 5 năm kể từ lần kiểm định gần nhất đối với đập, hồ chứa nước lớn và vừa (98 hồ).

- Hồ chứa thủy điện có 05/05 công trình được kiểm định đúng thời hạn quy định.

### **12. Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa hồ chứa nước**

- Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi và các địa phương thực hiện việc bảo dưỡng thường xuyên các hồ thủy lợi, duy trì năng lực phục vụ, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nhưng chưa thực hiện được đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02/5/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

Từ năm 2016 đến nay toàn tỉnh đã sửa chữa, nâng cấp 26 hồ chứa và xây mới 01 hồ chứa, bao gồm: 16 hồ dự án WB8, 04 hồ dự án sửa chữa cấp bách, 01

hồ WB5, 02 hồ dự án Phát triển nông thôn tổng hợp miền Trung, 4 hồ của dự án khác là Suối Mây, Đập Chùa, Đòng Đèo 2, Nước ngọt Nhơn Châu (xây mới).

- Các hồ thủy điện hàng năm được bảo trì, sửa chữa theo kế hoạch. Các chủ đầu tư đều thực hiện việc bảo trì, sửa chữa, nâng cấp các thiết bị máy móc theo quy trình của nhà cung cấp và quy trình bảo trì công trình đã phê duyệt.

### **13. Lắp đặt hệ thống giám sát vận hành; thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập**

- Hồ thủy lợi: Lắp đặt thiết bị kết nối số liệu có 02 hồ (Định Bình và Núi Một); lắp đặt camera cho 03/32 hồ (Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh); lắp đặt thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du 01/67 hồ. Hiện chưa có phần mềm hỗ trợ điều hành ở 32 hồ có yêu cầu.

- Hồ thủy điện: Hồ Vĩnh Sơn (hồ do Bộ Công Thương quản lý) có lắp camera giám sát tại đập tràn, tuy nhiên chất lượng đường truyền internet còn hạn chế (xã miền núi Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Thạnh) nên chưa truyền trực tuyến về cơ quan quản lý; Hồ Vĩnh Sơn 5 có lắp 04 camera tại giám sát, truyền được hình ảnh cho cơ quan quản lý bằng phần mềm điều khiển camera (app), chưa đồng bộ trên nền tảng web; Hồ Trà Xom 1 có lắp đặt 04 camera tại giám sát, đã kết nối hình ảnh trực tuyến trên cơ sở dữ liệu của Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng chống thiên tai, tuy nhiên thường xuyên bị mất kết nối.

### **14. Cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước**

- Đã phê duyệt Phương án cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước 12/89 hồ thủy lợi (hồ có dung tích từ 0,5 triệu m<sup>3</sup> trở lên hoặc đập có chiều cao từ 10 m trở lên): Thuận Ninh, Hòn Lập, Hà Nhe, Tà Niêng, Mỹ Thuận, Thạch Khê, Núi Một, Long Mỹ, Ông Lành, Quang Hiến, Suối Đuốc, Đập Lôi. Trên thực tế đã cấm mốc phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước được 38/89 hồ. Riêng hồ Đòng Mít, Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng thủy lợi 07 đã lập và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt. Việc cấm mốc bảo vệ hồ chứa còn gặp nhiều khó khăn và khó thực hiện do nhiều hồ chứa có đất trong phạm vi bảo vệ đã được nhà nước giao quyền sử dụng.

- Hồ thủy điện: Đã cấm mốc 02 công trình (Vĩnh Sơn và Nước Xáng).

### **15. Lập và thực hiện phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước**

- Các đơn vị quản lý khai thác đang xây dựng phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Văn bản số 3366/SNN-TL ngày 15/12/2021 về việc đôn đốc triển khai thực hiện.

- Hồ thủy điện đã lập phương án bảo vệ đập, hồ chứa 05/05 hồ.

### **16. Phương án ứng phó thiên tai**

- Hàng năm, UBND tỉnh Bình Định phê duyệt Phương án ứng phó với thiên tai đối với 05 hồ chứa lớn (Định Bình, Núi Một, Thuận Ninh, Vạn Hội, Hội Sơn) và đập Văn Phong. Các hồ còn lại do UBND cấp huyện hoặc cấp xã phê duyệt riêng cho từng hồ hoặc phê duyệt chung trong Phương án phòng chống thiên tai của xã. Việc phê duyệt phương án ứng phó với thiên tai các hồ chứa (trừ các hồ chứa do UBND tỉnh phê duyệt) hiện nay giữa Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi và các địa phương chưa đồng bộ. Trong năm 2022 Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ có văn bản hướng dẫn Công ty và các địa phương để thống nhất trong xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án ứng phó với thiên tai cho các hồ chứa.

- Các hồ thủy điện hàng năm do UBND tỉnh phê duyệt trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Công Thương.

### **17. Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp**

- Đa số các hồ chứa thủy lợi chưa xây dựng được phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp (do có nội dung xây dựng bản đồ ngập lụt đòi hỏi kinh phí lớn). Đến nay, đã lập được 06 hồ thủy lợi (tăng 04 hồ so với năm 2021) là hồ: Định Bình, Núi Một, Mỹ Đức, Đá Bàn (xã Ân Phong), An Tường, Núi Miếu.

- Hồ thủy điện đã lập được 02/05 hồ (Vĩnh Sơn và Nước Xáng).

### **18. Hệ thống cơ sở dữ liệu**

- Cơ sở dữ liệu đập, hồ chứa nước ở tỉnh được cập nhật lên website của Tổng cục Thủy lợi và lưu trữ ở Chi cục Thủy lợi trên máy vi tính dưới dạng file Word, Excel, Autocard nhưng chưa được hệ thống hóa và xây dựng phần mềm quản lý để tiện cho việc lưu trữ hồ sơ, khai thác dữ liệu.

- Sở Nông nghiệp và PTNT đang triển khai thực hiện Đề án giải pháp nguồn nước vùng phía bắc huyện Phù Mỹ, trong đó có việc xây dựng cơ sở dữ liệu các công trình thủy lợi trong vùng nghiên cứu. Ngoài ra, UBND tỉnh Bình Định đã phê duyệt đề cương nhiệm vụ cho Đề án Quản lý hạn tỉnh Bình Định. Dự án Quản lý hạn tỉnh Bình Định khi được triển khai thực hiện sẽ xây dựng lại cơ sở dữ liệu về công trình thủy lợi và phần mềm quản lý sẽ hỗ trợ tích cực trong công tác chỉ đạo, điều hành.

*(Nội dung thực hiện theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP tại Phụ lục I)*

## **II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

- Ngay khi Nghị định số 114/2018/NĐ-CP có hiệu lực, UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương tham mưu ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện như: Quyết định phân loại đập, hồ chứa nước thủy lợi; danh mục đập, hồ chứa thủy điện lớn, vừa, nhỏ; phân cấp

quản lý, khai thác công trình thủy lợi; phân cấp quản lý kết cấu hạ tầng thủy lợi; Hội đồng đánh giá an toàn đập. Nhờ vậy, đến nay đã hoàn thành công tác bàn giao công trình cho các đơn vị quản lý khai thác theo phân cấp.

- Hầu hết, chủ đầu tư các công trình thủy điện trên địa bàn tỉnh đã kịp thời cập nhật và thực hiện công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP.

## **2. Khó khăn**

- Trước khi Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ra đời, phần lớn các công trình do địa phương quản lý (Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi quản lý 15 hồ chứa lớn) được xây dựng từ lâu, công tác duy tu, bảo dưỡng chưa được chú trọng, nhân lực quản lý không đủ điều kiện về năng lực nên nhiều công trình xuống cấp; hồ sơ công trình bị thất lạc.

- Thực hiện các nội dung quản lý an toàn đập, hồ chứa theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP yêu cầu kinh phí khá lớn; nhưng chưa quy định rõ nội dung sử dụng kinh phí giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi được hỗ trợ của Trung ương và nội dung sử dụng từ ngân sách địa phương. Do vậy, các nội dung lập quy trình vận hành, quy trình bảo trì, lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát, cắm mốc bảo vệ an toàn đập, lắp đặt thiết bị khí tượng thủy văn chuyên dùng, lập phương án ứng phó tình huống khẩn cấp; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thực hiện không kịp thời.

- Nhiều công trình do huyện, xã, hợp tác xã quản lý không còn hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ tài chính. Khi bàn giao công trình theo phân cấp, các bên chỉ giao và nhận theo hiện trạng.

- Một số hồ đã hết làm nhiệm vụ tưới do công trình lớn thay thế, không có kinh phí vận hành, không có hồ sơ kỹ thuật, hồ sơ tài chính, không đủ hồ sơ xử lý theo Điều 47 Luật Thủy lợi.

- Một số công trình đập, hồ chứa được đầu tư bằng nguồn vốn của Hợp tác xã, nhà nước hỗ trợ, nhân dân đóng góp; khi bàn giao theo phân cấp thì các Hợp tác xã không đồng ý bàn giao hoặc bàn giao có điều kiện là phải trả lại kinh phí Hợp tác xã đã đầu tư.

## **III. KIẾN NGHỊ**

- Để đảm bảo thực hiện kịp thời các nội dung của Luật Thủy lợi nói chung và Nghị định số 114/2018/NĐ-CP nói riêng, kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét hỗ trợ nguồn kinh phí Trung ương để tỉnh tổ chức thực hiện các nội dung quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

- Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Định có một số hồ chứa đã hết nhiệm vụ tưới (các hồ chứa này xây dựng từ lâu, đã mất hồ sơ kỹ thuật và hồ sơ tài chính),

do vậy đơn vị khai thác công trình không có nguồn thu từ sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, dẫn đến không có kinh phí duy tu bảo dưỡng, bảo trì, làm cho công trình mau chóng hư hỏng, xuống cấp, gây mất an toàn cho công trình và vùng hạ du. Kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét, có hướng dẫn cụ thể về việc chuyển đổi mục đích sử dụng và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi đối với các hồ này để tỉnh thực hiện đúng quy định.

- Qua thực tế triển khai Nghị định số 114/2018/NĐ-CP tại tỉnh đã bộc lộ một số vấn đề bất cập gây khó khăn trong công tác quản lý, khai thác, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung như Phụ lục II kèm theo.

- Kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT sớm ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 96/2018/NĐ-CP để các đơn vị quản lý khai thác có kinh phí, thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, bảo trì công trình theo đúng quy định, nhằm thúc đẩy thực hiện Nghị định số 114/2018/NĐ-CP.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng cục Thủy lợi;
- CT, PCTTT N.T. Thanh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K10

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**Phụ lục I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

TT	Tên địa phương	Số lượng hồ	Đăng ký an toàn đập		Quy trình VH hồ chứa (tràn tự do)		Quy trình VH hồ chứa (cửa van)		Quy trình bảo trì		Lưu trữ hồ sơ		Lắp đặt t. bị và quan trắc CT		Thiết bị QT KTTV chuyên dùng		Báo cáo hiện trạng		Kiểm định an toàn	
			T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định
(a)	(b)	(c)	(1)		(2)		(3)		(4)		(5)		(6)		(7)		(8)		(9)	
	Tỉnh Bình Định	163	<b>163</b>	163	<b>38</b>	131	<b>19</b>	32	<b>32</b>	163	<b>61</b>	163	<b>13</b>	163	<b>75</b>	67	<b>163</b>	163	<b>31</b>	163

Bảo trì, SCNC		Hệ thống GSVH; t. bị t. tín, cảnh báo AT hạ du		Cấm mốc bảo vệ		Phương án bảo vệ đập		Phương án ứng phó thiên tai		Phương án ứng phó khẩn cấp		Hệ thống cơ sở dữ liệu		Bản đồ nhập lụt hạ du	
T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định	T. hiện	quy định
(10)		(11)		(12)		(13)		(14)		(15)		(16)		(17)	
<b>163</b>	163	<b>3</b>	32	<b>38</b>	89	-	163	<b>163</b>	163	<b>6</b>	163	<b>163</b>	163	<b>6</b>	163

**Phụ lục II**  
**NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH SỐ 114/2018/NĐ-CP NGÀY 04/9/2018**  
**CỦA CHÍNH PHỦ VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC**

TT	Nội dung quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ; bất cập, không phù hợp thực tiễn,... đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Nội dung Nghị định đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở đề xuất
1	Điều 10. Kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước	Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa Điểm c, Khoản 1, Điều 10 thành như sau: <i>"Đập, hồ chứa nước đang khai thác khi điều chỉnh quy mô, mục đích sử dụng; thay đổi chủ sở hữu, chủ quản lý, tổ chức, cá nhân khai thác; đối với công trình có sự thay đổi so với thiết kế ban đầu do ảnh hưởng của thiên tai hàng năm thì tổ chức, cá nhân khai thác phải điều chỉnh bản kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước và gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi."</i>	Do ảnh hưởng của mưa lũ, hàng năm hiện trạng công trình có sự biến động nên phải rà soát, cập nhật, điều chỉnh, bổ sung thông tin bản kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa cho phù hợp.
2	Điều 11. Quy trình vận hành hồ chứa nước	Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm: <b><i>"Hướng dẫn lập Quy trình vận hành đối với hồ chứa vừa, lớn" vào phần phụ lục của Nghị định.</i></b>	Hồ chứa nước là công trình có tính đặc thù, việc vận hành đảm bảo an toàn cho công trình và vùng hạ du là quan trọng. Hiện nay, chưa có mẫu hướng dẫn việc lập QTVH đối với hồ chứa lớn, vừa, gây khó khăn cho đơn vị quản lý, khai thác cũng như cơ quan quản lý khi tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và ban hành quy trình.
3	Điều 12. Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước	Đề nghị nghiên cứu, thống nhất quy định về việc thành lập Hội đồng thẩm định quy trình vận hành hồ chứa nước được nêu tại <b><i>Khoản 3, Điều 12 của Nghị định số 114 và quy định tại Điều 8, Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018</i></b>	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018, đối với các công trình thủy lợi quan trọng đặc biệt, công trình thủy lợi lớn, công trình thủy lợi mà việc khai thác và bảo vệ liên quan đến 02 tỉnh trở lên phải thành lập Hội đồng thẩm định. Tuy nhiên, theo

TT	Nội dung quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ; bất cập, không phù hợp thực tiễn,... đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Nội dung Nghị định đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở đề xuất
			Khoản 3, Điều 12, Nghị định số 114 thì việc thành lập Hội đồng thẩm định là không bắt buộc.
4	Điều 19. Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi	Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung thành 2 quy trình riêng biệt: <b>1. Thẩm định, phê duyệt đề cương, dự toán kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi.</b> <b>2. Thẩm định, phê duyệt kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi.</b>	Theo thực tế
5	Điều 20. Bảo trì, sửa chữa, nâng cấp, hiện đại hóa đập, hồ chứa nước và lắp đặt hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du đập	- Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh Điều 20 thành: <b>Hiện đại hóa đập, hồ chứa nước.</b> - Nêu rõ các nội dung để thực hiện đại hóa.	- Nội dung bảo trì đã được thực hiện tại Điều 13 của Nghị định này. - Các nội dung sửa chữa, nâng cấp, hệ thống giám sát, thiết bị thông tin cảnh báo là một phần của hiện đại hóa đập, hồ chứa nước (theo thực tế thì việc hiện đại hóa đập, hồ chứa nước có thể bao gồm việc sửa chữa, nâng cấp, lắp các thiết bị quan trắc tự động, lắp thiết bị thủy văn chuyên dùng tự động, lắp hệ thống giám sát, vận hành; vận hành hồ chứa theo thời gian thực; lắp thiết bị thông tin cảnh báo,...)
6	Điều 21. Phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước	- Đề nghị nghiên cứu điều chỉnh gộp Điều 21 vào Điều 23 của Nghị định này.	Cho thống nhất cùng một nội dung sẽ nằm trong một Điều (Điều 21 là một thành phần của Điều 23).
7	Điều 23. Bảo vệ đập, hồ chứa nước	Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm: - " <b>Điểm 1) Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước được lập theo mẫu trong phụ lục kèm theo</b> " vào Khoản 2, Điều 23; <b>đồng thời bổ sung mẫu Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước vào phần phụ lục của</b>	- Hồ chứa nước là công trình có tính đặc thù, việc bảo vệ an toàn cho công trình là quan trọng. Hiện nay, chưa có mẫu hướng dẫn việc lập Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước, gây khó khăn cho đơn vị quản lý, khai thác cũng như cơ

TT	Nội dung quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ; bất cập, không phù hợp thực tiễn,...đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Nội dung Nghị định đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở đề xuất
		<p><i>Nghị định.</i></p> <p>- “<b>Khoản 8. Trách nhiệm, trình tự, thủ tục và nội dung thẩm định Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước.</b>” vào Điều 23.</p> <p>- Tách khoản 4 Điều 23 thành 01 Điều mới, với tên Điều là <b>Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi.</b></p>	<p>quan quản lý khi tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt phương án.</p> <p>- Nghị định chưa quy định về trách nhiệm, trình tự, thủ tục và nội dung thẩm định Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước, gây khó khăn khi tổ chức triển khai thực hiện.</p> <p>- Điều chỉnh cho phù hợp và thống nhất với Điều 21 Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.</p>
8	Điều 25. Phương án ứng phó thiên tai và Phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	<p>- Phương án ứng phó thiên tai: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm trách nhiệm từng chủ thể khai thác hồ chứa nước phải lập phương án ứng phó thiên tai. Bổ sung quy định đối với đập, hồ chứa nào phải lập phương án cho độc lập cho công trình, trường hợp nào phải lập phương án lồng ghép với phương án ứng phó thiên tai của chính quyền địa phương.</p> <p>- Phương án ứng phó với hình huống khẩn cấp: Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm: “<b>Phụ lục Hướng dẫn chi tiết: Các tình huống khẩn cấp; mực nước hồ tương ứng với các cấp báo động. Làm cơ sở lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp cho từng loại hồ chứa, được nêu tại Khoản 3, Điều 25 vào phần phụ lục của Nghị định.</b>”</p>	Theo thực tế
9	Điều 27. Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập	<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung thêm:</p> <p>- “<b>Khoản 5. Trách nhiệm, trình tự, thủ tục và nội dung thẩm định Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập.</b>” vào Điều 27.</p>	- Nghị định chưa quy định về trách nhiệm, trình tự, thủ tục và nội dung thẩm định Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước, gây khó khăn khi tổ chức

TT	Nội dung quy định mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ; bất cập, không phù hợp thực tiễn,...đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Nội dung Nghị định đề nghị điều chỉnh, bổ sung	Cơ sở đề xuất
		- " <i>Phụ lục Hướng dẫn chi tiết lập Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập ứng với từng loại hồ chứa được nêu tại Khoản 2, Điều 27 vào phần phụ lục của Nghị định</i> ".	triển khai thực hiện. - Nghị định chưa có hướng dẫn chi tiết lập Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập ứng với từng loại hồ chứa, gây khó khăn khi tổ chức triển khai thực hiện.
10	Điều 33. Quy định chuyển tiếp	Đề nghị <i>bỏ Khoản 3, Điều 33.</i>	Khoản 3, Điều 33, Nghị định số 114 quy định chuyển tiếp đối với phương án phòng, chống lụt bão bảo đảm an toàn đập trong mùa mưa lũ năm 2018, đến nay đã hết hiệu lực.